

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 32/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2024, giữa:

Chị **Nguyễn Thị Th** 21 tuổi

Địa chỉ: Thôn Q- xã T- huyện L- tỉnh Y.

Anh **Trương Ngọc L** 23 tuổi

Địa chỉ: Thôn Q- xã T- huyện L- tỉnh Y.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 điều 26 và điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th

Bị đơn: Anh Trương Ngọc L

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trương Ngọc L nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trương Ngọc L trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Trương Ngọc H sinh ngày 15-02-2021; chị Nguyễn Thị Th không phải

cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th nhận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn. Xác nhận chị Th đã nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L-tỉnh Y theo biên lai số AA/2023/0001645 ngày 27-02-2024, số tiền chị Th còn được hoàn lại là 150.000 đồng.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, tập QĐ.

Phan Duy Đô